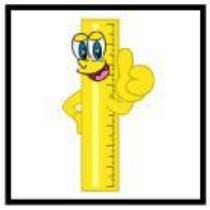
Ms. Thao English

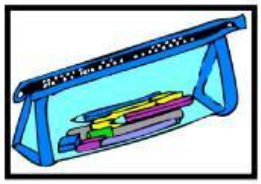
Exercise 1: **Match the words with the correct pictures (Nối từ với hình tương ứng)**



book bag | ruler | notebook | pen

crayon | pencil | book | pencil case






Exercise 2: **Arrange the letters to find the words (Sắp xếp chữ thành từ hoàn chỉnh)**

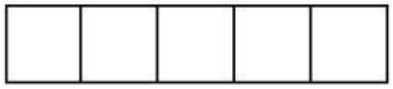
1.



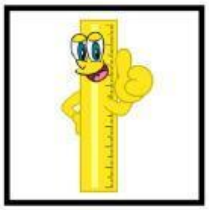
O N T B K O O E

LIVEWORKSHEETS

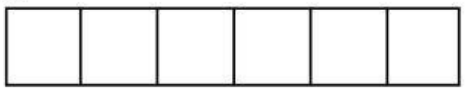
2.



L R U E R



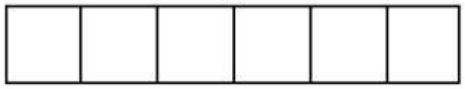
3.



Y C R O A N



4.



N L I P C E



Exercise 3: Fill in the blanks (Điền từ còn thiếu vào chỗ trống)

1. What's this?

- It's _____ .



2. What's _____?

- It's a pencil.

LIVEWORKSHEETS

3. _____?

- My name is Beth.

4. How are you?

- _____.

5. How _____ are you?

- I'm 6 years old.

LIVEWORKSHEETS